

**ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU
ĐẢNG BỘ TỈNH HÀ TĨNH
LẦN THỨ XX**

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Hà Tĩnh, ngày 06 tháng 10 năm 2025

*

Số 01-NQ/ĐH

**NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU ĐẢNG BỘ TỈNH HÀ TĨNH
LẦN THỨ XX, NHIỆM KỲ 2025 - 2030**

Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Hà Tĩnh lần thứ XX, nhiệm kỳ 2025 - 2030, được tổ chức từ ngày 30/09/2025 đến ngày 02/10/2025, tại phường Thành Sen, tỉnh Hà Tĩnh. 400 đại biểu chính thức đại diện cho trên 100.000 đảng viên của Đảng bộ đã về dự Đại hội. Sau khi thảo luận các văn kiện do Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XIX trình và nghe đồng chí Trần Cẩm Tú, Ủy viên Bộ Chính trị, Thường trực Ban Bí thư, thay mặt Bộ Chính trị, Ban Bí thư Trung ương Đảng phát biểu chỉ đạo, Đại hội thống nhất,

QUYẾT NGHỊ

I. Tán thành cơ bản nội dung đánh giá tình hình, kết quả 05 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Hà Tĩnh lần thứ XIX, nhiệm kỳ 2020 - 2025 và quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp nhiệm kỳ 2025 - 2030 trong Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XIX trình Đại hội:

1. Về đánh giá tình hình, kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX, nhiệm kỳ 2020 - 2025

1.1. Thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX, nhiệm kỳ 2020 - 2025, Đảng bộ và Nhân dân tỉnh Hà Tĩnh đã nỗ lực phấn đấu đạt được kết quả quan trọng trên các lĩnh vực

Công tác xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng, đạo đức được tăng cường, góp phần phát huy tinh thần đoàn kết, thống nhất cao về nhận thức và hành động trong toàn Đảng bộ, tạo đồng thuận trong Nhân dân; bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng, tăng cường niềm tin của Nhân dân đối với Đảng. Công tác tổ chức, cán bộ được triển khai đồng bộ, đúng quy trình, quy định; từng bước xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp có phẩm chất, năng lực, uy tín, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tiếp tục được sắp xếp tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả, phục vụ Nhân dân ngày càng tốt hơn. Công tác kiểm tra, giám sát được chú trọng, kịp thời phòng ngừa, chấn chỉnh và xử lý nghiêm các sai phạm; giữ vững kỷ luật, kỷ cương, tăng cường đoàn kết, thống nhất trong Đảng. Công tác dân vận, hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội có nhiều đổi mới, phát huy sức mạnh khối đại đoàn

kết toàn dân, tạo động lực để thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ chính trị. Công tác nội chính, cải cách tư pháp, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực được tập trung chỉ đạo quyết liệt, góp phần tạo môi trường ổn định, minh bạch để thu hút đầu tư, phát triển kinh tế - xã hội. Phương thức lãnh đạo của cấp ủy đảng các cấp tiếp tục được đổi mới theo hướng sát thực tiễn, nâng cao chất lượng, hiệu quả; vai trò lãnh đạo của Đảng đối với chính quyền được phát huy.

Lãnh đạo kinh tế tiếp tục tăng trưởng, đạt 6,4%/năm; quy mô nền kinh tế tăng 1,5 lần; tổng vốn đầu tư toàn xã hội tăng 47%. Cơ cấu kinh tế chuyển dịch đúng hướng. Công nghiệp tăng trưởng gần 7%/năm. Nông nghiệp tăng trưởng đạt hơn 3%/năm, đạt các chỉ tiêu tỉnh hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới. Dịch vụ, thương mại, du lịch phục hồi tích cực sau đại dịch Covid-19; hạ tầng du lịch tiếp tục được đầu tư. Công tác quy hoạch, phát triển hạ tầng chiến lược được chú trọng. Quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường, thích ứng biến đổi khí hậu được tăng cường. Ứng dụng khoa học, công nghệ, chuyển đổi số được quan tâm đẩy mạnh. Văn hóa, xã hội đạt nhiều kết quả tích cực; giáo dục và đào tạo đạt kết quả nổi bật và khá toàn diện; an sinh xã hội được đảm bảo với nhiều cách làm sáng tạo, hiệu quả. Công tác đào tạo nghề, giải quyết việc làm, chăm sóc sức khỏe Nhân dân được chú trọng. Chính trị ổn định; quốc phòng - an ninh, trật tự an toàn xã hội được giữ vững. Quan hệ đối ngoại và hội nhập quốc tế được mở rộng.

1.2. Hạn chế, yếu kém

Chương trình hành động, kế hoạch thực hiện một số nghị quyết, kết luận của Trung ương, của tỉnh chưa sát với thực tiễn, hiệu quả chưa cao. Đánh giá cán bộ có thời điểm chưa gắn với kết quả, sản phẩm công việc cụ thể. Năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của một số tổ chức cơ sở đảng còn hạn chế, nhất là trong giải quyết các vụ việc phát sinh ở cơ sở, tồn đọng kéo dài. Việc đổi mới phương thức lãnh đạo, chỉ đạo có mặt còn chậm. Một số cấp ủy, tổ chức đảng chưa quan tâm đúng mức công tác kiểm tra, giám sát, công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Công tác dân vận chính quyền tại một số nơi chưa hiệu quả, hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội ở một số địa phương chưa đồng đều.

Một số chỉ tiêu kinh tế quan trọng không đạt. Tăng trưởng kinh tế, thu ngân sách thiếu bền vững, chủ yếu phụ thuộc vào doanh nghiệp FDI. Chuyển dịch cơ cấu kinh tế còn chậm. Sản xuất công nghiệp gặp khó khăn. Các mô hình sản xuất các sản phẩm nông nghiệp theo chuỗi giá trị chưa được nhân rộng; thiếu các sản phẩm chế biến sâu. Phát triển văn hóa, dịch vụ, du lịch chưa tương xứng với tiềm năng. Chưa khai thác, phát huy tốt các giá trị văn hóa, nhất là các di sản được UNESCO vinh danh; chưa có công trình văn hóa quy mô lớn. Nhân lực chất lượng cao còn thiếu. Quản lý nhà nước trên một số lĩnh vực còn dễ xảy ra sai phạm. An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội một số địa bàn còn tiềm ẩn phức tạp.

Bên cạnh nguyên nhân khách quan, nguyên nhân chủ quan chủ yếu là: Công tác lãnh đạo, chỉ đạo có thời điểm chưa quyết liệt, thiếu chủ động. Chưa dự báo hết tình hình dẫn đến việc xây dựng một số chỉ tiêu chưa sát với thực tế. Phối hợp giữa các sở, ngành, địa phương có lúc chưa hiệu quả, nhất là khi phát sinh các vấn đề mới, chưa có tiền lệ. Một bộ phận cán bộ, công chức còn tâm lý sợ sai, sợ trách nhiệm trong thực thi công vụ.

Trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên chưa được phát huy đầy đủ; một số người đứng đầu còn biểu hiện thiếu dân chủ, khách quan trong đánh giá cán bộ; chưa quan tâm đúng mức đến công tác xây dựng tổ chức đảng và phát triển đảng viên ở các đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp.

2. Quan điểm, mục tiêu và các chỉ tiêu chủ yếu nhiệm kỳ 2025 - 2030

Trên cơ sở dự báo tình hình, định hướng, chiến lược tại các Nghị quyết của Trung ương; nhận định những thuận lợi, khó khăn, thách thức, phân tích tiềm năng, lợi thế của tỉnh trong nhiệm kỳ tới và những năm tiếp theo, với phương châm: “Đoàn kết - Dân chủ - Kỷ cương - Đột phá - Phát triển”, Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Hà Tĩnh lần thứ XX, nhiệm kỳ 2025 - 2030 xác định Chủ đề Đại hội: “Xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; phát huy truyền thống đoàn kết, giá trị văn hóa, con người và nguồn nhân lực chất lượng cao Hà Tĩnh; đổi mới sáng tạo, phát triển toàn diện, nhanh, bền vững”.

2.1. Quan điểm

Phát triển nhanh, bền vững trên nền tảng công nghiệp hiện đại, dịch vụ chất lượng cao và nông nghiệp thông minh; lấy công nghiệp làm trụ cột, Khu kinh tế Vũng Áng là động lực tăng trưởng, gắn với phát triển kinh tế biển, cảng biển, năng lượng tái tạo, chế biến chế tạo, logistics. Tăng trưởng phải đi đôi với bảo vệ môi trường, thích ứng biến đổi khí hậu, phát triển kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn.

Đổi mới mô hình tăng trưởng từ chiều rộng sang chiều sâu trên cơ sở vận dụng sáng tạo các nghị quyết chuyên đề quan trọng của Trung ương về đổi mới công tác xây dựng và thực thi pháp luật; phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số; phát triển kinh tế tư nhân; hội nhập quốc tế; đột phá phát triển giáo dục và đào tạo, y tế.

Huy động và sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực để thực hiện các định hướng chiến lược, đột phá theo Quy hoạch tỉnh. Tăng cường liên kết vùng, mở rộng hợp tác phát triển với các địa phương trong khu vực và cả nước. Phát triển hài hòa giữa đô thị và nông thôn, vùng đồng bằng, miền núi, ven biển; tiếp tục nâng cao chất lượng các tiêu chí nông thôn mới, đô thị văn minh.

Phát huy giá trị văn hóa và con người Hà Tĩnh trở thành nguồn lực nội sinh quan trọng cho phát triển bền vững; xác định giáo dục và đào tạo là động lực then chốt, chú

trọng đào tạo, thu hút, sử dụng hiệu quả nguồn nhân lực chất lượng cao; xây dựng đội ngũ doanh nhân bản lĩnh, trí tuệ, có trách nhiệm xã hội; thực hiện tốt chính sách an sinh xã hội; đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe của Nhân dân. Bảo đảm quốc phòng, an ninh; nâng cao hiệu quả hoạt động đối ngoại.

Xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý, điều hành của chính quyền các cấp; không ngừng nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên; đẩy mạnh phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; phát huy dân chủ cơ sở, giám sát của Nhân dân; đẩy mạnh cải cách hành chính, phục vụ tốt người dân, doanh nghiệp.

2.2. Mục tiêu

Xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; công nghiệp, nông nghiệp, dịch vụ phát triển; hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ, từng bước hiện đại; chủ động thích ứng với biến đổi khí hậu, bảo vệ môi trường; phát huy giá trị văn hóa, con người và nguồn nhân lực chất lượng cao; đẩy mạnh chuyển đổi số, mở rộng đối ngoại, củng cố quốc phòng, an ninh; không ngừng nâng cao đời sống vật chất, tinh thần, sức khỏe của Nhân dân.

2.3. Các chỉ tiêu chủ yếu

*** Về công tác xây dựng Đảng:** (1) Tỷ lệ đảng viên bình quân được kết nạp hàng năm phân đầu tối thiểu 3% tổng số đảng viên; (2) Hàng năm có trên 90% tổ chức đảng trực thuộc hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên; (3) Hàng năm có trên 90% đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

*** Về kinh tế:** (4) Tốc độ tăng tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) bình quân từ 10% trở lên; (5) Cơ cấu GRDP đến năm 2030: Công nghiệp - xây dựng chiếm 51%, Dịch vụ chiếm 40%, Nông nghiệp chiếm 9%; (6) GRDP bình quân đầu người đến năm 2030 đạt 168 triệu đồng; (7) Thu nhập bình quân đầu người đến năm 2030 đạt 80 triệu đồng; (8) Tỷ trọng giá trị tăng thêm ngành công nghiệp chế biến, chế tạo trong GRDP đến năm 2030 đạt 29%; (9) Giá trị sản phẩm nông, lâm nghiệp và thủy sản trên 1 ha đất sản xuất nông nghiệp, đất nuôi trồng thủy sản đến năm 2030 đạt 112 triệu đồng; (10) Kim ngạch xuất khẩu đến năm 2030 đạt 4 tỷ đô la Mỹ (USD); (11) Tốc độ tăng thu ngân sách nhà nước bình quân giai đoạn 2026-2030 đạt 10%; (12) Tổng vốn đầu tư thực hiện trên địa bàn cả giai đoạn đạt 320.000 tỷ đồng; (13) Phân đầu đến năm 2030 có 18.000-20.000 doanh nghiệp hoạt động trong nền kinh tế; (14) Tỷ trọng giá trị tăng thêm của kinh tế số trong GRDP đến năm 2030 đạt 15-20%; (15) Xếp hạng hoạt động chính quyền số đến năm 2030 thuộc nhóm 15/34 tỉnh, thành phố dẫn đầu cả nước; (16) Tỷ lệ đô thị hóa đến năm 2030 đạt 38%.

*** Về xã hội, môi trường:** (17) Chỉ số phát triển con người (HDI) đến năm 2030 phân đầu đạt 0,76; (18) Đến năm 2030 có trên 90% trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trên 80% trường trung học phổ thông công lập và ít nhất 80% cơ sở giáo

dục nghề nghiệp đạt chuẩn quốc gia; (19) Đến năm 2030 hoàn thành phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi; (20) Đến năm 2030 có ít nhất 85% người trong độ tuổi hoàn thành cấp trung học phổ thông và tương đương; (21) Từ năm 2026, người dân được khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí ít nhất mỗi năm 01 lần; (22) Đến năm 2027 có ít nhất 04 bác sỹ/trạm y tế; (23) Đến năm 2030 có ít nhất 14,6 bác sỹ và 45 giường bệnh trên 1 vạn dân; (24) Đến năm 2030 đạt bao phủ bảo hiểm y tế toàn dân, tỷ lệ lực lượng lao động trong độ tuổi tham gia bảo hiểm xã hội đạt 36,2%; (25) Tỷ lệ lao động đã qua đào tạo đến năm 2030 đạt 85%; (26) Tỷ lệ hộ nghèo đa chiều giảm bình quân 0,5%/năm; (27) Tỷ lệ dân số nông thôn sử dụng nước sạch đáp ứng quy chuẩn đến năm 2030 đạt 80%; (28) Duy trì tỷ lệ che phủ rừng trên 52%; (29) Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt được thu gom, xử lý đến năm 2030 đạt 98%.

*** Về quốc phòng, an ninh:** (30) Tỷ lệ xã, phường đạt chuẩn an toàn về an ninh trật tự đến năm 2030 đạt 95%, cơ sở vững mạnh toàn diện đáp ứng yêu cầu về quốc phòng, an ninh trong tình hình mới đến năm 2030 đạt 97%; (31) Tỷ lệ xã, phường không ma túy đến năm 2030 tối thiểu đạt 50%.

3. Năm nhiệm vụ trọng tâm

3.1. Tăng cường xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh. Nâng cao năng lực lãnh đạo toàn diện, trực tiếp của các cấp ủy đảng trong công tác xây dựng và thi hành pháp luật theo tinh thần nghị quyết của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới. Tiếp tục xây dựng chính quyền địa phương hai cấp bảo đảm tinh gọn, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả; đổi mới công tác cán bộ trong đó chú trọng công tác đánh giá gắn với bố trí cán bộ đúng người, đúng việc, phát huy năng lực, sở trường, nâng cao hiệu quả thực thi nhiệm vụ.

3.2. Huy động hiệu quả mọi nguồn lực thực hiện các định hướng chiến lược, đột phá: “một trung tâm động lực”, “ba hành lang kinh tế”, “bốn ngành trọng điểm”, “ba vùng đô thị”. Đề xuất thành lập Khu thương mại tự do Vũng Áng. Phát huy tối đa tiềm năng, lợi thế của các xã, phường sau sắp xếp đơn vị hành chính, tạo nền tảng vững chắc để thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, phát triển hài hòa, gắn kết giữa các vùng miền, nâng cao chất lượng đô thị và xây dựng nông thôn mới. Chủ động thích ứng với biến đổi khí hậu.

3.3. Thực hiện hiệu quả các nghị quyết về phát triển kinh tế tư nhân và đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, tạo nền tảng cho tăng trưởng nhanh và bền vững. Tập trung phát triển các ngành công nghiệp sản xuất thép, chế biến chế tạo sau thép; các ngành công nghiệp mới, công nghệ cao, công nghệ xanh. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án năng lượng. Đẩy mạnh phát

triển nông nghiệp hiệu quả cao, hữu cơ, kinh tế tuần hoàn, thông minh gắn với chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông thôn. Phát triển kinh tế biển, trọng tâm là du lịch, dịch vụ, logistics gắn với cảng biển nước sâu Vũng Áng - Sơn Dương.

3.4. Phát huy giá trị văn hóa và con người Hà Tĩnh, các danh nhân, di sản được UNESCO vinh danh. Tiếp tục đổi mới đồng bộ, toàn diện và đột phá phát triển giáo dục và đào tạo; phát triển nguồn nhân lực, nhất là nhân lực chất lượng cao. Triển khai các giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân. Thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho người dân.

3.5. Tiếp tục quán triệt, cụ thể hoá các nghị quyết, kết luận của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị về quân sự, quốc phòng, an ninh. Thực hiện hiệu quả chiến lược bảo vệ Tổ quốc, đảm bảo an ninh quốc gia trong tình hình mới; xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân vững chắc; đẩy mạnh các giải pháp phòng ngừa, kéo giảm tội phạm hình sự, ma túy; tập trung xây dựng địa bàn xã, phường sạch về ma túy. Đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại, hội nhập quốc tế theo tinh thần Nghị quyết của Bộ Chính trị; tiếp tục quảng bá hình ảnh Hà Tĩnh đến với bạn bè trong nước và quốc tế; tăng cường hợp tác kinh tế, đẩy mạnh giao lưu, hợp tác quốc phòng an ninh, góp phần giữ vững chủ quyền, củng cố mối quan hệ hữu nghị đặc biệt Việt Nam - Lào.

4. Ba khâu đột phá

4.1. Đẩy mạnh chuyển đổi số trên ba trụ cột xây dựng chính quyền số, phát triển kinh tế số, thúc đẩy xã hội số và quản trị công, đảm bảo phục vụ người dân và doanh nghiệp hiệu quả.

4.2. Tập trung phát triển, thu hút, trọng dụng nguồn nhân lực chất lượng cao; xây dựng đội ngũ cán bộ, nhất là cán bộ cấp cơ sở có uy tín, trình độ lý luận, năng lực thực tiễn, hành động quyết liệt, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu phát triển trong tình hình mới.

4.3. Phát triển hạ tầng đồng bộ, hiện đại, thu hút dự án đầu tư chiến lược, trọng tâm là khu, cụm công nghiệp quy mô lớn, logistics, giao thông kết nối khu kinh tế, khu công nghiệp, du lịch, cửa khẩu với hệ thống giao thông quốc gia; hạ tầng khu vực ga đường sắt tốc độ cao (theo mô hình TOD). Xây dựng, mở rộng Khu kinh tế Vũng Áng trở thành trung tâm công nghiệp - năng lượng - cảng biển - logistics của khu vực và cả nước.

5. Nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu nhiệm kỳ 2025 - 2030

5.1. Xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh. Kiên định, vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh phù hợp với tình

hành thực tiễn của tỉnh. Tập trung xây dựng Đảng vững mạnh toàn diện về chính trị, tư tưởng, tổ chức, đạo đức và cán bộ. Thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI, khóa XII, Kết luận số 21-KL/TW khóa XIII về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị, gắn với thực hiện hiệu quả việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, các quy định của Trung ương, của Tỉnh ủy về trách nhiệm nêu gương.

Tiếp tục nâng cao hiệu lực, hiệu quả tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị; tinh giản biên chế gắn với cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Gắn chặt các khâu quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, đánh giá, bố trí, sử dụng cán bộ. Nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng, chất lượng đảng viên, chất lượng sinh hoạt chi bộ. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương, bảo vệ chính trị nội bộ.

Đổi mới mạnh mẽ tư duy, nội dung, phương thức lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện và nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát của các cấp ủy đảng và của ủy ban kiểm tra các cấp, trong đó coi trọng nâng cao hiệu quả kiểm tra, giám sát ngay từ chi bộ; chuyển trọng tâm sang phòng ngừa, cảnh báo vi phạm và phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, thực hành tiết kiệm. Tăng cường vai trò, trách nhiệm của Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực tỉnh và Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo trong lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong kỷ nguyên mới. Phát huy vai trò, trách nhiệm của các cơ quan trong hệ thống chính trị, đặc biệt là các cơ quan nhà nước trong công tác dân vận. Đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và hội quần chúng; củng cố, tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân, mối quan hệ gắn bó mật thiết giữa Đảng với Nhân dân.

5.2. Tiếp tục cơ cấu lại nền kinh tế, xác lập mô hình tăng trưởng mới với trọng tâm nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả, giá trị gia tăng và sức cạnh tranh; lấy khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số làm động lực chính. Đẩy mạnh phát triển “một trung tâm động lực”, “ba hành lang kinh tế”, “bốn ngành trọng điểm”, “ba vùng đô thị”. Thúc đẩy ứng dụng thành tựu cách mạng công nghiệp lần thứ tư; phát triển kinh tế số, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, các ngành công nghiệp chế biến - chế tạo, công nghiệp hỗ trợ sau thép, dịch vụ cảng biển và logistics; thu hút đầu tư các dự án năng lượng mới, năng lượng tái tạo.

Chuyển dịch cơ cấu kinh tế gắn với nâng cao năng suất lao động, sức cạnh tranh, cơ cấu lại lao động. Đẩy mạnh thu hút đầu tư; tăng tỷ lệ lấp đầy các khu, cụm công nghiệp. Mở rộng, phát triển Khu kinh tế Vũng Áng thành khu kinh tế đa chức năng, trung tâm công nghiệp - logistics của khu vực và cả nước; nghiên cứu, đề xuất thành lập Khu thương mại tự do Vũng Áng. Cơ cấu lại ngành nông nghiệp; tiếp tục xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh phù hợp tình hình mới. Phát triển kinh tế

biển, dịch vụ cảng biển trở thành trụ cột quan trọng; nâng cao chất lượng dịch vụ, nguồn nhân lực; phát triển đa dạng các sản phẩm du lịch.

5.3. Tập trung phát triển các thành phần kinh tế, trong đó xác định kinh tế tư nhân là động lực quan trọng của nền kinh tế. Hoàn thiện cơ chế, chính sách khuyến khích đầu tư, khởi nghiệp; đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh. Ưu tiên quỹ đất tại các khu, cụm công nghiệp cho doanh nghiệp công nghệ cao, doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo. Khuyến khích hình thành một số doanh nghiệp lớn của tỉnh có vai trò dẫn dắt. Tăng cường liên kết giữa doanh nghiệp tư nhân với doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp FDI. Phát triển kinh tế tập thể, kinh tế nhà nước, kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài.

5.4. Huy động tối đa, sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực cho đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội đồng bộ, hiện đại. Tăng cường thu hút đầu tư; đẩy nhanh tiến độ, nâng cao hiệu quả các dự án trọng điểm. Tập trung hoàn thiện hạ tầng các khu kinh tế, khu công nghiệp, cụm công nghiệp, các trung tâm logistics, hệ thống bến cảng Vũng Áng - Sơn Dương. Tạo quỹ đất sạch để thu hút đầu tư. Ưu tiên phát triển hạ tầng giao thông kết nối với giao thông quốc gia, Khu kinh tế Vũng Áng, khu công nghiệp, cụm công nghiệp, khu du lịch, dịch vụ ven biển.

Chủ động phối hợp với Trung ương đẩy nhanh tiến độ các công trình giao thông trọng điểm như đường sắt cao tốc Bắc - Nam, đường sắt Lào - Vũng Áng, đường cao tốc Vũng Áng - Cửa khẩu Cha Lo. Phát triển các đô thị trung tâm gắn với ba hành lang kinh tế. Quan tâm đầu tư hạ tầng văn hóa, thể thao, y tế, giáo dục và đào tạo, an sinh xã hội. Phát triển hạ tầng thủy lợi đa mục tiêu, gắn với phòng, chống thiên tai, thích ứng biến đổi khí hậu.

5.5. Tiếp tục phát huy các giá trị văn hóa và con người Hà Tĩnh trong giai đoạn mới; đổi mới đồng bộ, toàn diện và đột phá phát triển giáo dục và đào tạo nhằm nâng cao chất lượng toàn diện, đáp ứng yêu cầu phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao. Nâng cao chất lượng công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe Nhân dân. Thực hiện tốt chính sách với người có công, giảm nghèo bền vững, bảo đảm an sinh xã hội; nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân.

5.6. Đột phá ứng dụng khoa học - công nghệ, đổi mới, sáng tạo, chuyển đổi số trên các lĩnh vực. Thực hiện đồng bộ các nhóm nhiệm vụ theo Chương trình hành động số 42-CTr/TU về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị. Ưu tiên nguồn lực thực hiện chuyển đổi số. Phấn đấu hoàn thành 100% khung kiến trúc chính quyền số Hà Tĩnh phiên bản 4.0 trước năm 2027; tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến đạt trên 80%. Xây dựng Tổ hợp công nghiệp công nghệ cao và đổi mới sáng tạo (Hà Tĩnh Innovation Park).

Thúc đẩy ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) vào công tác lãnh đạo, quản lý, điều hành của các cấp. Đẩy mạnh đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng số cho cán bộ,

đảng viên và người dân. Thực hiện tốt phong trào “Bình dân học vụ số”, “học tập số”; phát huy vai trò tổ chuyển đổi số cộng đồng.

5.7. Triển khai thực hiện hiệu quả các chiến lược bảo vệ Tổ quốc, đảm bảo an ninh quốc gia trong tình hình mới. Xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thế trận an ninh nhân dân vững chắc. Giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, tạo nền tảng phát triển kinh tế - xã hội bền vững trên cả ba trụ cột: kinh tế - xã hội - môi trường. Nâng cao năng lực, hiệu quả hội nhập quốc tế trên các lĩnh vực.

5.8. Lãnh đạo, chỉ đạo việc học tập, quán triệt, tuyên truyền sâu rộng, kịp thời các nội dung Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XX và Nghị quyết Đại hội lần thứ XIV của Đảng. Xây dựng chương trình hành động, kế hoạch cụ thể; tổ chức thực hiện quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả.

II. Đại hội tiếp thu nghiêm túc ý kiến của đồng chí Trần Cẩm Tú, thay mặt Bộ Chính trị, Ban Bí thư Trung ương Đảng phát biểu chỉ đạo và các ý kiến tham luận tại Đại hội. Giao Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khoá XX tổng hợp, tiếp thu, bổ sung vào Báo cáo chính trị và các văn kiện Đại hội; đồng thời tập trung lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện hiệu quả.

III. Thông qua Báo cáo kiểm điểm sự lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khoá XIX. Giao Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khoá XX phát huy ưu điểm, khắc phục khuyết điểm, tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác trong nhiệm kỳ 2025 - 2030.

IV. Thông qua Báo cáo tổng hợp ý kiến của tổ chức đảng các cấp và các tầng lớp Nhân dân đóng góp vào dự thảo các văn kiện trình Đại hội lần thứ XIV của Đảng. Giao Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khoá XX tổng hợp, hoàn thiện, báo cáo Ban Chấp hành Trung ương.

V. Đại hội đã bầu Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khoá XX gồm 55 đồng chí; bầu Đoàn đại biểu dự Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng gồm 21 đại biểu chính thức và 02 đại biểu dự khuyết. Giao Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khoá XX hoàn thiện hồ sơ kết quả bầu cử, báo cáo Bộ Chính trị, Ban Bí thư và các ban Đảng Trung ương có liên quan chuẩn y theo quy định.

VI. Thông qua dự thảo Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội. Giao Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khoá XX căn cứ Nghị quyết Đại hội, tiếp tục hoàn thiện và ban hành Chương trình hành động, Chương trình công tác toàn khóa, tập trung lãnh đạo, chỉ đạo sớm đưa Nghị quyết vào cuộc sống.

Đại hội kêu gọi toàn thể cán bộ, đảng viên và Nhân dân tiếp tục phát huy truyền thống cách mạng vẻ vang, giá trị văn hóa đặc sắc và khát vọng vươn lên của người Hà Tĩnh; tăng cường đoàn kết, chung sức, đồng lòng, nắm bắt thời cơ, tạo động lực và khí thế mới, quyết tâm xây dựng tỉnh Hà Tĩnh phát triển nhanh, bền vững theo

hướng công nghiệp hiện đại, tăng trưởng xanh, góp phần cùng cả nước tiến vào kỷ nguyên mới, kỷ nguyên phát triển giàu mạnh và thịnh vượng của dân tộc Việt Nam.

Nơi nhận:

- Bộ Chính trị, Ban Bí thư Trung ương,
- Các ban Đảng, UBKT, Văn phòng Trung ương Đảng,
- Các ban Đảng, Ủy ban kiểm tra, Văn phòng Tỉnh ủy,
- HĐND, UBND, UBMTTQ, Đoàn ĐBQH tỉnh,
- Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Đại biểu Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XX,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

T/M ĐOÀN CHỦ TỊCH



Nguyễn Duy Lâm

Xác nhận chữ ký của đồng chí Nguyễn Duy Lâm

T/M TỈNH ỦY

PHÓ BÍ THƯ

Võ Trọng Hải